

Số: 102/2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2020/TLST-HNGĐ, ngày 24/12/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1996.

HKTT: Đọ X, khu 6, phường N, thành phố B, tỉnh B

Nơi cư trú: Số 7, phố Nguyễn Quang C, phường S, thành phố B, tỉnh B

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 1997.

HKTT: Số 11, phố Nhà C, khu 5, phường T, thành phố B, tỉnh B.

Nơi cư trú: Số 21 đường T, phường V, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 07 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh Đức và chị Nguyễn Thị Khánh Ly.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh Đ và chị Nguyễn Thị Khánh L đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Khánh V, sinh ngày 10/9/2019. Chị Nguyễn Thị Khánh L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Khánh V. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị Tòa án giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Trần Minh Đ phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số:

AA/2019/0000788, ngày 24/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Trả lại anh Trần Minh Đ 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng